

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2013

NGHỊ ĐỊNH

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp và thống nhất về biển và hải đảo; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ và quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ đã được phê duyệt và các dự án, đề án theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm, hàng năm và các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

3. Phê duyệt chiến lược, quy hoạch, chương trình phát triển các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, các dự án đầu tư theo phân cấp và ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện sau khi được phê duyệt.

4. Ban hành quyết định, chỉ thị, thông tư và các văn bản khác về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường; xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

5. Về đất đai:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về quản lý, sử dụng đất đai sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cả nước và các vùng; thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh; có ý kiến bằng văn bản về nội dung sử dụng đất trong quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành, điều chỉnh khung giá các loại đất, nguyên tắc, phương pháp xác định giá đất; thẩm tra và có ý kiến bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng bảng giá đất và định giá đất cụ thể; lập bản đồ giá đất; tổng hợp, cung cấp dữ liệu, thông tin về khung giá các loại đất, bảng giá đất và giá đất cụ thể;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc điều tra khảo sát, đo đạc, lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất; việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; việc đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; việc lập và quản lý hồ sơ địa chính, xây dựng dữ liệu địa chính; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện việc thống kê, kiểm kê đất đai, đánh giá đất thuộc thẩm quyền;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các điều kiện, thủ tục về hoạt động dịch vụ công trong quản lý, sử dụng đất đai, cấp chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; hướng dẫn, kiểm tra việc xác định người sử dụng đất thuộc đối tượng được bồi thường, được hỗ trợ hoặc không được bồi thường, không được hỗ trợ;

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc thu hồi đất, phát triển quỹ đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất;

i) Phát hành và quản lý việc sử dụng phiê Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

k) Tổ chức điều tra, đánh giá tiềm năng và hiệu quả sử dụng đất phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội;

l) Xây dựng hệ thống thông tin quốc gia, lưu trữ dữ liệu về đất đai;

m) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật.

6. Về tài nguyên nước:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, phục hồi các nguồn nước bị ô nhiễm, cạn kiệt, ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm các nguồn nước để bảo đảm việc khai thác, sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước trên các lưu vực sông thuộc phạm vi quản lý của Bộ sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Lập quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước, quy hoạch tài nguyên nước chung của cả nước; tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; có ý kiến bằng văn bản về quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; có ý kiến bằng văn bản về quy hoạch chuyên ngành có khai thác, sử dụng tài nguyên nước và các hoạt động có liên quan đến khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước theo thẩm quyền; thẩm định dự án chuyển nước giữa các lưu vực sông;

c) Lập kế hoạch phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước và phục hồi các nguồn nước liên tỉnh bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt; có ý kiến bằng văn bản về kế hoạch phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước và phục hồi các nguồn nước nội tỉnh bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước trong các hoạt động xây dựng, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và phương án ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước theo quy định của pháp luật;

d) Quyết định việc phân loại các nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia; lập danh mục lưu vực sông liên tỉnh; lập, ban hành danh mục lưu vực sông nội tỉnh, danh mục nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia; tổ chức xây dựng mô hình sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; phổ biến, tuyên truyền mô hình, công nghệ, thiết bị tiết kiệm nước;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, không bao gồm hành lang bảo vệ đê và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về đê điều, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi; việc xác định, công bố dòng chảy tối thiểu trong sông, ngưỡng giới hạn khai thác của các tầng chứa nước, các khu vực dự trữ nước, các khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định của pháp luật;

e) Xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông theo danh mục các hồ chứa phải xây dựng quy trình vận hành liên hồ và hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện sau khi được ban hành; thẩm định sự phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước, việc đáp ứng các yêu cầu bảo vệ, khai thác, sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu tài nguyên nước theo quy định của pháp luật đối với các dự án xây dựng hồ chứa trên các lưu vực sông; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông trong phạm vi cả nước;

g) Tổ chức thực hiện công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước; tổng hợp kết quả điều tra cơ bản, tình hình khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước do các Bộ, ngành và địa phương thực hiện; kiểm kê, đánh giá, dự báo tài nguyên nước; xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước đối với các lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia; xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; lưu trữ, quản lý, công bố và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước, tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước và tình trạng nguồn nước trên các lưu vực sông theo quy định của pháp luật;

h) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật;

i) Làm cơ quan đầu mối quốc gia trao đổi thông tin liên quan đến nguồn nước liên quốc gia và tham gia các tổ chức, diễn đàn quốc tế về lưu vực sông; tham gia đàm phán và thực hiện các công ước, điều ước, thỏa thuận quốc tế về tài nguyên nước; tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế và tài nguyên nước phù hợp với cam kết, điều ước quốc tế và theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các công ước, điều ước, thỏa thuận quốc tế về tài nguyên nước mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

k) Giải quyết tranh chấp, bất đồng phát sinh trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép, tranh chấp khác về tài nguyên nước giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; theo dõi, giám sát, tổng hợp tình hình về các nguồn nước liên quốc gia, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý các vấn đề nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của Việt Nam.

7. Về địa chất và khoáng sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về địa chất và khoáng sản sau khi cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược khoáng sản; quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong phạm vi cả nước; tham gia ý kiến về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản do các Bộ, ngành, địa phương xây dựng;

c) Khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ, khu vực có khoáng sản độc hại; khoanh định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tổng hợp, kiểm tra việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của các địa phương;

d) Quyết định việc khai thác hoặc không khai thác khoáng sản tại khu vực có dự án, công trình quan trọng quốc gia thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội hoặc dự án, công trình quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được điều tra đánh giá về khoáng sản hoặc chưa được điều tra, đánh giá mà phát hiện có khoáng sản;

đ) Nghiên cứu, điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; quy định việc lập, thẩm định dự án, báo cáo điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, báo cáo thăm dò, khai thác khoáng sản; xây dựng và hướng dẫn việc xây dựng các dự án về di sản địa chất, bảo tồn địa chất, mạng lưới công viên địa chất và tai biến địa chất;

e) Thẩm định đề án điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, đề án thăm dò khoáng sản theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện việc đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; tổng hợp kết quả điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, tình hình hoạt động khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất và khoáng sản; công bố, xuất bản các tài liệu, thông tin điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; quản lý thông tin, mẫu vật địa chất, khoáng sản;

h) Thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền; xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

i) Cấp, gia hạn, thu hồi, chấp thuận trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản; cho phép chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản; chấp thuận trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; phê duyệt đề án đóng cửa mỏ, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định của pháp luật; cấp, thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu và nhập khẩu là khoáng sản theo quy định của pháp luật;

k) Kiểm tra việc tuân thủ nội dung Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường; kiểm soát hoạt động khoáng sản, hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trên phạm vi cả nước; theo dõi, kiểm tra việc tuân thủ chính sách phát triển bền vững đối với điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản, chính sách bảo vệ quyền lợi của địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác.

8. Về môi trường:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên ngành, liên tỉnh, liên vùng và quốc gia về phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường, khắc phục sự cố môi trường và suy thoái môi trường, cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường, bảo vệ môi trường các lưu vực sông liên tỉnh, đa dạng sinh học, sức khỏe môi trường, phát triển công nghệ môi trường, dịch vụ bảo vệ môi trường và dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học, các vấn đề môi trường xuyên biên giới theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các Bộ, ngành trong việc quản lý chất thải theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chỉ tiêu quốc gia về môi trường và đa dạng sinh học, hệ thống chỉ tiêu thống kê môi trường theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra công tác đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường, hoạt động sau thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn việc điều tra, khảo sát xác định khu vực bị ô nhiễm, xác định thiệt hại đối với môi trường, xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với môi trường, khắc phục và cải thiện môi trường; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc điều tra, khảo sát, xác định khu vực bị ô nhiễm, xác định thiệt hại đối với môi trường, xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với môi trường, khắc phục và cải thiện môi trường trên khu vực bị ô nhiễm môi trường liên tỉnh, xuyên quốc gia;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc lập, sửa đổi, bổ sung danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cần phải xử lý triệt để, việc xác nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý triệt để; kiểm tra công tác xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, việc thực hiện hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để một số cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích theo quy định của pháp luật;

g) Lập quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước và hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; hướng dẫn lập, thẩm định tính phù hợp của quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của Bộ, cơ quan ngang Bộ với quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước;

h) Tổ chức hội đồng thẩm định liên ngành dự án thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có diện tích thuộc địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan lập dự án thành lập và tổ chức quản lý khu bảo tồn cấp quốc gia theo phân công của Chính phủ;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý loài ngoại lai xâm hại, bảo tồn đa dạng sinh học tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi;

k) Hướng dẫn, kiểm tra việc lưu giữ lâu dài nguồn gen và mẫu vật di truyền của loài được ưu tiên bảo vệ; hướng dẫn việc quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen, sử dụng các lợi ích được chia sẻ từ việc tiếp cận nguồn gen do Nhà nước quản lý, tri thức truyền thống về nguồn gen; xây dựng, quản lý thống nhất cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn gen, sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền của sinh vật biến đổi gen liên quan đến đa dạng sinh học; lập danh mục sinh vật biến đổi gen được cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học;

l) Lập, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền danh mục, chương trình bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; danh mục loài ngoại lai xâm hại; danh mục các chế phẩm sinh học sử dụng trong phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải; danh mục các chế phẩm sinh học gây ô nhiễm môi trường bị cấm nhập khẩu; danh mục phế liệu được phép nhập khẩu; danh mục công nghệ môi trường khuyến khích chuyển giao, danh mục công nghệ môi trường hạn chế chuyển giao, danh mục công nghệ môi trường cấm chuyển giao; tổ chức biên soạn Sách Đỏ Việt Nam;

m) Xây dựng và quản lý hệ thống quan trắc môi trường quốc gia; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể hệ thống quan trắc môi trường quốc gia, chương trình quan trắc môi trường quốc gia, hoạt động quan trắc môi trường và đa dạng sinh học, phân tích trọng tải và kiểm chuẩn thiết bị quan trắc môi trường; chỉ đạo xây dựng và thống nhất quản lý số liệu quan trắc, cơ sở dữ liệu về môi trường và đa dạng sinh học; chủ trì lập và công bố báo cáo quốc gia về môi trường, đa dạng sinh học; hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương lập báo cáo về môi trường, đa dạng sinh học;

n) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện thẩm định, kiểm tra, đánh giá công trình, thiết bị, công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường; hướng dẫn, kiểm tra công tác giám định môi trường theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, ứng dụng triển khai tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, phát triển công nghệ môi trường; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, mô hình thử nghiệm về sản xuất và tiêu thụ bền vững, thân thiện môi trường;

o) Hướng dẫn, thực hiện việc đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về môi trường và đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật;

p) Tổng hợp, cân đối nhu cầu kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương và phối hợp với Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp môi trường sau khi được phê duyệt;

q) Hướng dẫn việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học, bồi thường và phục hồi môi trường, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; hướng dẫn tổ chức và hoạt động quỹ bảo vệ môi

trường của ngành, lĩnh vực, địa phương; làm cơ quan đầu mối quốc gia của Quỹ môi trường toàn cầu;

r) Làm đầu mối quốc gia thực hiện các điều ước quốc tế về môi trường và đa dạng sinh học theo phân công của Chính phủ; chủ trì việc lập hồ sơ đề cử công nhận các khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế theo Công ước Ramsar, hồ sơ đề cử công nhận khu di sản của ASEAN;

s) Chủ trì và phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu và khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam.

9. Về khí tượng thủy văn:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về khí tượng thủy văn sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn quốc gia, quan trắc định vị sét, giám sát biến đổi khí hậu; quản lý hoạt động điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện việc thành lập, nâng cấp, hạ cấp, di chuyển, giải thể công trình khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật đối với các công trình khí tượng thủy văn trên phạm vi toàn quốc;

đ) Thống nhất quản lý và tổ chức thực hiện công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, dự báo khí hậu; phát tin chính thức về xu thế khí hậu, diễn biến thời tiết, áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, lụt, triều cường và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác;

e) Xây dựng, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy chế dự báo, cảnh báo thiên tai về động đất, sóng thần, bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, lụt, triều cường và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác;

g) Xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quốc gia về cảnh báo thiên tai; hướng dẫn việc cung cấp, sử dụng tin về bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, lụt, động đất, sóng thần, triều cường và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác;

h) Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về khí tượng thủy văn cơ bản và chuyên dùng do Nhà nước quản lý; cung cấp thông tin, dữ liệu về khí tượng thủy văn; thẩm định nội dung về khí tượng thủy văn trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng trọng điểm quốc gia và trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

i) Cấp, gia hạn, thu hồi Giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng và Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật; thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên

dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét được các Bộ, ngành, địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

k) Làm đầu mối quốc gia tham gia các tổ chức, diễn đàn quốc tế, thực hiện các điều ước quốc tế về khí tượng thủy văn theo phân công của Chính phủ.

10. Về đo đạc và bản đồ:

a) Xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển ngành đo đạc và bản đồ, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án trọng điểm quốc gia về đo đạc và bản đồ cơ bản, đo đạc và bản đồ chuyên ngành sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hạ tầng dữ liệu không gian địa lý, hệ thống quy chiếu quốc gia, hệ thống số liệu gốc quốc gia, hệ thống điểm đo đạc cơ sở quốc gia, hệ thống trạm định vị vệ tinh quốc gia, hệ thống không ảnh, hệ thống bản đồ địa hình quốc gia, cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý quốc gia; ban hành danh mục địa danh thể hiện trên các bản đồ;

c) Công bố và cung cấp thông tin, dữ liệu về đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm thiết bị đo đạc và bản đồ theo chuẩn quốc gia;

đ) Tham gia ý kiến về các nội dung đo đạc và bản đồ trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước do các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện, trừ các dự án phục vụ quốc phòng, an ninh;

e) Tổ chức việc cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ; kiểm tra việc xuất bản, phát hành bản đồ; đình chỉ việc phát hành và chỉ đạo thu hồi các ấn phẩm bản đồ trái quy định của pháp luật; cấp, thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) sản phẩm, hàng hóa xuất và nhập khẩu đối với mặt hàng đo đạc và bản đồ;

g) Thành lập, hiệu chỉnh, xuất bản và phát hành các sản phẩm bản đồ theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức đo đạc, thành lập, cập nhật bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính phục vụ việc phân định, điều chỉnh và quản lý địa giới hành chính theo quy định của pháp luật; thẩm định việc thể hiện đường địa giới hành chính trên các loại bản đồ;

i) Tổ chức đo đạc, thành lập bản đồ và hồ sơ tài liệu phục vụ việc đàm phán, hoạch định, phân giới và quản lý đường biên giới quốc gia, các vùng biển, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam; xây dựng cơ sở dữ liệu biên giới quốc gia; thẩm định việc thể hiện đường biên giới quốc gia trên các loại bản đồ; in ấn, phát hành các loại bản đồ, tài liệu liên quan đến đường biên giới quốc gia trên đất liền, các vùng biển, hải đảo, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam;

k) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao đề xuất với Chính phủ về việc ký kết và thực hiện các hiệp định và thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp về đo đạc và bản đồ.

11. Về quản lý tổng hợp và thống nhất về biển và hải đảo:

a) Xây dựng chiến lược biển Việt Nam và các chính sách, pháp luật về quản lý tổng hợp và thống nhất về biển, hải đảo và tổ chức thực hiện sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Lập, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, phân vùng sử dụng biển, vùng ven biển và hải đảo;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ quản lý tổng hợp biển, vùng ven biển, hải đảo liên quan đến nhiều Bộ, ngành và địa phương ven biển;

d) Xây dựng, ban hành các chỉ thị, chỉ tiêu quản lý tổng hợp biển, vùng ven biển, hải đảo theo quy định của pháp luật;

đ) Tham gia thẩm định các quy hoạch, đề án thành lập khu bảo tồn biển; tham gia thẩm định các dự án, công trình khai thác, sử dụng tài nguyên biển, hải đảo, thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; có ý kiến đánh giá đối với các đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt các Bộ, ngành, địa phương ven biển có liên quan đến sử dụng quỹ đất lấn biển theo quy định của pháp luật;

e) Chủ trì hoặc phối hợp giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo liên ngành, liên tỉnh;

g) Quản lý thống nhất công tác điều tra cơ bản về biển, hải đảo trong phạm vi cả nước; thẩm định các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án điều tra cơ bản về biển và hải đảo của các Bộ, ngành và địa phương theo quy định của pháp luật; chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án điều tra cơ bản tài nguyên và môi trường biển trọng điểm theo phân công của Chính phủ;

h) Tham gia thẩm định và theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học biển và đại dương của các Bộ, ngành và địa phương theo quy định của pháp luật; tổ chức cấp phép đối với các hoạt động nghiên cứu khoa học có yếu tố nước ngoài tại các vùng biển, hải đảo thuộc chủ quyền của Việt Nam sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Quốc phòng và Bộ Ngoại giao;

i) Tham gia xây dựng chiến lược, chính sách, đề án về quốc phòng, an ninh, ngoại giao gắn với phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến chủ quyền, quyền chủ quyền và các quyền tài phán quốc gia của Việt Nam trên biển và các cơ chế, chính sách về quản lý các ngành, nghề khai thác, sử dụng tài nguyên biển do các Bộ, ngành, địa phương chủ trì xây dựng;

k) Tổng hợp, đánh giá tiềm năng kinh tế - xã hội liên quan đến biển của Việt Nam; thống kê, phân loại, đánh giá tiềm năng của các vùng biển, hải đảo, quần đảo, bãi ngầm thuộc chủ quyền của Việt Nam; tổ chức phân tích, đánh giá, dự báo về các diễn biến, động thái trong nước và quốc tế có liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế về biển, hải đảo của Việt Nam; chủ trì việc lập và quản lý cơ sở dữ liệu biển, hải đảo quốc gia;

l) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đầu tư khai thác, sử dụng và tổ chức quản lý hệ thống quan trắc quốc gia về tài nguyên và môi trường biển, các công trình, phương tiện chuyên dùng phục vụ nghiên cứu, khảo sát biển và đại dương, cảnh báo và khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường biển thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

m) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng biển, vùng ven biển và hải đảo;

n) Làm đầu mối tổng hợp, phối hợp các hoạt động hợp tác quốc tế về biển;

o) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển, hải đảo Việt Nam.

12. Về biến đổi khí hậu:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng điểm quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền;

b) Đề xuất và thể chế hóa các cơ chế, chính sách, sáng kiến quốc tế về biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh phù hợp với điều kiện và bảo đảm lợi ích quốc gia; đề xuất, kiến nghị việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn công nghệ có liên quan tới biến đổi khí hậu của Việt Nam phù hợp với tình hình quốc tế;

c) Tổ chức giám sát, đánh giá biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đối với điều kiện tự nhiên, con người và phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đề xuất, kiến nghị các biện pháp thích ứng phù hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng và triển khai hệ thống theo dõi, thẩm định và báo cáo các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (MRV) trong nước và quốc tế; tổ chức kiểm kê quốc gia khí nhà kính; đề xuất, kiến nghị các chính sách, biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của Việt Nam phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn (NAMA);

Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện biện pháp quản lý các hoạt động kinh doanh tín chỉ các bon theo quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, cấp chứng thư xác nhận đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch và các cơ chế quốc tế khác về giảm phát thải khí nhà kính của các thành phần kinh tế;

đ) Xây dựng, cập nhật, công bố và thống nhất quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về biến đổi khí hậu và kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng; xây dựng các phương pháp tiếp cận và sử dụng thông tin về biến đổi khí hậu;

e) Tổ chức đàm phán, gia nhập, thực hiện điều ước quốc tế và tham gia tổ chức quốc tế về biến đổi khí hậu; huy động các nguồn lực quốc tế, tổ chức điều phối và thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền;

g) Tham gia ý kiến về các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có liên quan đến biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương; tổ chức thẩm định, xác định danh mục các dự án ưu tiên theo Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam (SP-RCC); xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành tiêu chí đánh giá các dự án ưu tiên theo Chương trình SP-RCC phù hợp với khung chính sách đã cam kết với các nhà tài trợ và tình hình thực tế;

h) Làm cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, Nghị định thư Kyoto và các điều ước quốc tế khác liên quan về biến đổi khí hậu, Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-zôn, Nghị định thư Montreal và các điều ước quốc tế khác có liên quan đến bảo vệ tầng ô-zôn; tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn, xác nhận việc đăng ký nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-zôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-zôn;

i) Giúp Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Chiến lược và kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu, Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu và các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ khác có liên quan đến biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương.

13. Về viễn thám:

a) Xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án trọng điểm quốc gia về xây dựng cơ sở hạ tầng, ứng dụng viễn thám sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc ứng dụng viễn thám trong quan trắc, giám sát tài nguyên, môi trường, thiên tai và các lĩnh vực khác phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng; việc lưu trữ, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia;

c) Xây dựng, khai thác Trạm thu và Trung tâm xử lý ảnh vệ tinh phục vụ các ngành thuộc khối dân sự theo quy chế phối hợp khai thác các cơ sở công nghệ viễn thám dùng chung của các Bộ, ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Tổng hợp nhu cầu thu nhận dữ liệu viễn thám của các Bộ, ngành, địa phương, xây dựng kế hoạch thu nhận, xử lý dữ liệu viễn thám theo kế hoạch hằng năm, định kỳ năm năm để tổ chức thực hiện;

đ) Xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia, siêu dữ liệu viễn thám quốc gia; công bố và cung cấp cho các cơ quan, tổ chức cá nhân theo quy định của pháp luật;

e) Có ý kiến đối với các chương trình, đề án, dự án liên quan đến việc mua dữ liệu viễn thám do nước ngoài thu nhận sử dụng ngân sách nhà nước của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

14. Tổ chức thực hiện công tác thống kê, kiểm kê, lưu trữ tư liệu, số liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

15. Chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, triển khai tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tổ chức biên tập, xuất bản các ấn phẩm về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

16. Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật; tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; ký kết các thỏa thuận quốc tế nhân danh Bộ; tham gia các tổ chức quốc tế theo sự phân công của Chính phủ.

17. Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường.

18. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Bộ phù hợp với mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

19. Chỉ đạo việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quyết định và hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công và các cơ chế, chính sách về cung cấp các dịch vụ công, xã hội hóa các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

20. Quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

22. Quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật; chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

23. Kiểm tra, thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

24. Quản lý tài chính, tài sản được giao và quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được cấp theo quy định của pháp luật.

25. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Hợp tác quốc tế.
2. Vụ Kế hoạch.
3. Vụ Khoa học và Công nghệ.
4. Vụ Pháp chế.
5. Vụ Tài chính.
6. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền.
7. Vụ Tổ chức cán bộ.
8. Thanh tra Bộ.
9. Văn phòng Bộ (có đại diện của Văn phòng Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh).
10. Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.
11. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.
12. Tổng cục Quản lý đất đai.
13. Tổng cục Môi trường.
14. Cục Công nghệ thông tin.
15. Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam.
16. Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.
17. Cục Quản lý tài nguyên nước.

18. Cục Viễn thám quốc gia.
19. Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường.
20. Báo Tài nguyên và Môi trường.
21. Tạp chí Tài nguyên và Môi trường.
22. Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
23. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Tại Điều này, các đơn vị quy định từ Khoản 1 đến Khoản 18 là các đơn vị hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị quy định từ Khoản 19 đến Khoản 23 là các đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ.

Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam có chi cục tại thành phố Hồ Chí Minh; Cục Quản lý tài nguyên nước có các chi cục tại thành phố Hồ Chí Minh, khu vực Bắc Trung Bộ, khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

Vụ Hợp tác quốc tế được tổ chức 03 phòng; Vụ Kế hoạch được tổ chức 03 phòng; Vụ Khoa học và Công nghệ được tổ chức 03 phòng; Vụ Pháp chế được tổ chức 04 phòng; Vụ Tài chính được tổ chức 03 phòng; Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền được tổ chức 02 phòng; Vụ Tổ chức cán bộ được tổ chức 03 phòng.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ, trừ các đơn vị quy định tại các Khoản từ Khoản 10 đến Khoản 13 và Khoản 22 Điều này; trình Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Tổng cục trực thuộc Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia và quyết định ban hành danh sách các tổ chức sự nghiệp khác hiện có trực thuộc Bộ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2013.
2. Nghị định này thay thế các Nghị định của Chính phủ: số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 19/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 sửa đổi, bổ sung các Điều c, d, g, h và i Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 89/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010 sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 5. Điều Khoản chuyển tiếp

1. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo các quy định hiện hành cho đến khi Thủ tướng Chính phủ quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

2. Vụ Thi đua - Khen thưởng, Cơ quan đại diện của Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Viễn thám quốc gia, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo các quy định hiện hành cho đến khi Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền, Văn phòng Bộ, Cục Viễn thám quốc gia, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). KN.300

Nguyễn Tấn Dũng